**KẾ HOẠCH BÀI DẠY – LỚP 4.1**

**Tên bài dạy: HOA VÀ CÂY CẢNH QUANH EM**

**Mộn Công nghệ**

**Thời gian thực hiện: ngày 7,14,21/09/2023**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Khởi động**

Tạo hứng thú, tò mò và động cơ học tập tốt cho học sinh về bài học.

**2. Khám phá**

HS nhận biết được tên một số loại hoa, cây cảnh phổ biến, nhận biết được đặc điểm chính của một số loại hoa, cây cảnh phổ biến và nhận biết được hoa, cây cảnh phổ biến thông qua đặc điểm. Nhận biết được lợi ích của một số loài hoa, cây cảnh đối với đời sống và nhận biết được hoa, cây cảnh phổ biến thông qua lợi ích.

**3. Luyện tập**

Củng cố những kiến thức về các loại hoa, cây cảnh phổ biến trong đời sống, hiểu biết lợi ích các loại hoa, cây cảnh đối với đời sống con người.

**4. Vận dụng, trải nghiệm**

Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Qua đó phát triển năng lực công nghệ và năng lực thẩm mĩ.

\* Từ đó góp phần hình thành các năng lực và phẩm chất chung.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

Các thẻ đặc điểm, ý nghĩa của một số loại hoa, cây cảnh trong SGK.

Các thẻ lợi ích của một số loại hoa, cây cảnh trong SGK,

Hình ảnh của một số loại hoa, cây cảnh minh hoạ thêm.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC** | **YÊU CẦU CẦN ĐẠT** | **ĐIỀU CHỈNH** |
| **TIẾT 1** |
| **KHỞI ĐỘNG:** |
| * Học sinh quan sát hình ảnh khởi động trong SGK trang 6 và yêu cầu học sinh mô tả nội dung của hình ảnh đó.
* Học sinh mô tả nội dung của hình ảnh theo hiểu biết của cá nhân.
* Giáo viên nhận xét và yêu cầu học sinh nêu tên các loại hoa có trong hình ở trang 6 của SGK dẫn dắt học sinh vào bài học.
 | Tạo hứng thú, tò mò và động cơ học tập tốt cho học sinh về bài học. |  |
| **KHÁM PHÁ** |
| **Hoạt động 1: Nhận biết tên của một số loại hoa, cây cảnh phổ biển.*** Giáo viên tổ chức cho học sinh quan sát hình ảnh ở trang 7 trong SGK và yêu cầu học sinh nêu tên các loại hoa, cây cảnh có trong hình.
* Học sinh trình bày, bổ sung cho nhau; giáo viên nhận xét và đưa ra kết luận.

**\* Kết luận:***- Một số loại hoa: hoa sen, hoa mai, hoa lan, hoa vạn thọ, hoa hồng..**- Một số loại cây cảnh: cây nha đam, cây ngân hậu, cây trầu bà,...* | HS nhận biết được tên một số loại hoa, cây cảnh phổ biến. |  |
| **Hoạt động 2: Nhận biết tên của một số loại hoa, cây cảnh phổ biển.*** Giáo viên tổ chức học sinh thảo luận nhóm 4, yêu cầu học sinh quan sát hình ảnh ở trang 8 trong SGK, mô tả đặc điểm của các loại hoa và cây cảnh có trong hình.
* Giáo viên đặt câu hỏi cho học sinh: *Theo em, các loại hoa này thường nở vào mùa nào trong năm?*
* Học sinh thảo luận, đại diện nhóm trình bày trước lớp, các học sinh còn lại bổ sung cho nhau;
* Giáo viên đưa ra kết luận.
* Giáo viên tiếp tục tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm 4 về nội dung các thẻ đặc điểm từ thẻ 1 đến thẻ 6 và yêu cầu học sinh gắn hình các loại hoa, cây cảnh ở trang 9 của SGK với thẻ ghi đặc điểm, ý nghĩa tương ứng.
* Học sinh thảo luận và đại diện nhóm trình bày, các học sinh còn lại bổ sung cho nhau.
* Giáo viên đưa ra kết luận.
 | HS nhận biết được đặc điểm chính của một số loại hoa, cây cảnh phổ biến và nhận biết được hoa, cây cảnh phổ biến thông qua đặc điểm. |  |
| **TIẾT 2** |
| **Hoạt động 3: Một số đặc điểm chính của hoa và cây cảnh.** **3.1. Tìm hiểu đặc điểm chính của hoa và cây** - HS đọc yêu cầu bài.- HS quan sát tranh và thảo luận theo nhóm 2.- Đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác góp ý, bổ sung.- GV nhận xét, tuyên dương.**3.2. Gắn thẻ mô tả đặc điểm.****- HS đọc yêu cầu bài.****- HS quan sát tranh, thảo luận và gắn thẻ mô tả đặc điểm, ý nghĩa của loại hoa, cây cảnh tương ứng với hình ảnh minh họa theo nhóm 4.**- GV mời 1 số nhóm trình bày kết quả thảo luận. Các nhóm khác góp ý bổ sung.- GV nhận xét, tuyên dương. | Nhận biết và nêu được đặc điểm chính của các loại hoa, cây cảnh phổ biến trong đời sống. Rèn luyện kĩ năng để góp phần phát triển năng lực công nghệ, năng lực thẩm mỹ. |  |
| **LUYỆN TẬP** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động 4: Chia sẻ cùng bạn.**- HS đọc yêu cầu bài.- HS thảo luận và chia sẻ nội dung theo nhóm 4- GV mời Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận.- Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét và tuyên dương. | Củng cố những kiến thức về các loại hoa, cây cảnh phổ biến trong đời sống.Rèn luyện kĩ năng để góp phần phát triển năng lực công nghệ, năng lực thẩm mỹ. |  |
| **VẬN DỤNG TRẢI NGHIỆM** |
| - GV mời HS thảo luận và chọn một loài hoa hoặc cây cảnh để trang trí ở phòng khách, góc học tập,... trong nhà.- HS thảo luận và chia sẻ về ý thích của mình để chọn một loài hoa hoặc cây cảnh để trang trí ở phòng khách, góc học tập,... trong nhà.- GV nhận xét tuyên dương.- Nhận xét sau tiết dạy.- Dặn dò về nhà. | Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Qua đó phát triển năng lực công nghệ và năng lực thẩm mĩ. |  |
| **TIẾT 3** |
| **KHÁM PHÁ** |
| **Hoạt động 3: Lợi ích của hoa và cây cảnh (Sinh hoạt nhóm 2)**- HS đọc yêu cầu bài.- HS sinh hoạt nhóm 2, cùng quan sát tranh và thảo luận.+ Dựa vào các hình ảnh gợi ý dưới đây, em hãy nêu lợi ích của hoa và cây cảnh đối với đời sống?- GV mời 1 số nhóm trình bày lợi ích của hoa và cây cảnh đối với đời sống. Các nhóm khác góp ý bổ sung.- GV nhận xét, tuyên dương. | Nhận biết được lợi ích của một số loài hoa, cây cảnh đối với đời sống và nhận biết được hoa, cây cảnh phổ biến thông qua lợi ích.Rèn luyện kĩ năng để góp phần phát triển năng lực công nghệ, năng lực thẩm mỹ. |  |
| **LUYỆN TẬP** |
| **Hoạt động: Gắn thẻ mô tả lợi ích của hoa và cây cảnh.** **- HS đọc yêu cầu bài.****- HS làm việc nhóm 4: Cùng nhau quan sát tranh, thảo luận và gắn thẻ mô tả lợi ích của loại hoa, cây cảnh tương ứng với hình ảnh minh họa.**- GV mời 1 số nhóm trình bày kết quả thảo luận. Các nhóm khác góp ý bổ sung.- GV nhận xét, tuyên dương. | + Củng cố những kiến thức về hiểu biết lợi ích các loại hoa, cây cảnh đối với đời sống con người.+ Rèn luyện kĩ năng để góp phần phát triển năng lực công nghệ, năng lực thẩm mỹ. |  |
| **VẬN DỤNG TRẢI NGHIỆM** |
| - HS thảo luận nhóm 2 và giới thiệu cho bạn những sản phẩm làm từ hoa mà em biết.- GV mời một số nhóm chia sẻ.- GV nhận xét tuyên dương.- Nhận xét sau tiết dạy.- Dặn dò về nhà. | Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. Qua đó phát triển năng lực công nghệ và năng lực thẩm mĩ.Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..............................................................................................................................

..............................................................................................................................

..............................................................................................................................